TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 170/2019/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 31 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự ly hôn thụ lý số 255/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lâm Thị Th

Địa chỉ: Xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D

Địa chỉ: Thôn T, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Thị Th và anh Nguyễn Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Lâm Thị Th và anh Nguyễn Văn D nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Th và anh D thỏa thuận giao cháu Nguyễn Lâm Th sinh ngày 17/11/2013 cho anh Nguyễn Văn D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu Th đủ 18 tuổi. Chị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại, chăm sóc cháu Thao.

- Về tài sản chung: Giao cho chị Lâm Thị Th trực tiếp quản lý, sử dụng chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 23D1-301.96 mang tên Lâm Thị Th. Chị Th có trách nhiệm trả chênh lệch giá trị tài sản cho anh D số tiền: 10.000.000,đ *(Mười triệu đồng chẵn)*.

- Về công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận chị Th chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang, biên lai số 01422 ngày 05 tháng 12 năm 2019. Trả lại cho chị Lâm Thị Th 150.000^{đ} án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7^{a} và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND TP;
- Đương sự;
- THA DS TP;
- UBND xã P, TP HG;
- Lưu HS + BP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Kim Quy